

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CAO LÃNH
TỈNH ĐỒNG THÁP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh P**

Bản án số: 34/2020/HNGĐ-ST

Ngày: 25-8-2020.

“V/v tranh chấp về hôn nhân
và gia đình - Ly hôn, nuôi con”.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CAO LÃNH, TỈNH ĐỒNG THÁP**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Đặng Thị Thanh Thảo

- *Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Trần Văn Hải

Ông Bùi Văn Dũng

Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Thị Kim Khuyên - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cao Lãnh.

Ngày 25 tháng 8 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cao Lãnh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 165/2020/TLST-HNGĐ, ngày 12 tháng 5 năm 2020 về việc “*Tranh chấp về hôn nhân và gia đình - Ly hôn, nuôi con*”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 199/2020/QĐXXST-HNGĐ, ngày 21 tháng 7 năm 2020 và Quyết định hoãn phiên tòa số 145/2020/QĐST-HNGĐ, ngày 07 tháng 8 năm 2020, giữa:

Nguyên đơn: Nguyễn Thị Mỹ K, sinh năm 1985;

Địa chỉ: Số 103/1A, ấp Long T, xã Long H, huyện Lai V, tỉnh Đồng Tháp.

Bị đơn: Dương Hoàng P, sinh năm 1994;

Địa chỉ: Tổ 01, ấp Tân D, xã Tân Thuận T, thành phố C, tỉnh Đồng Tháp.

(Chị K có mặt, anh P vắng mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, chị Nguyễn Thị Mỹ K trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị K và anh P kết hôn năm 2018, có đăng ký kết hôn ngày 28/12/2018 tại Ủy ban nhân dân xã Tân Thuận Tây, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp; Giấy chứng nhận kết hôn số 103/2018.

Cuộc sống hôn nhân lúc đầu hạnh phúc. Đến năm 2019, anh chị xảy ra mâu thuẫn, bất đồng quan điểm, nguyên nhân do anh P thường xuyên tụ tập bạn bè uống rượu. Anh chị thường xuyên cãi nhau, anh P thường xuyên đánh chị K, có hành vi bạo lực gia đình. Mục đích xây dựng gia đình không đạt được. Chị K nhiều lần khuyên can nhưng anh P không thay đổi. Hiện nay mâu thuẫn gia đình ngày càng trầm trọng. Nay chị K yêu cầu ly hôn với anh Dương Hoàng P.

Về con chung: Chị K và anh P có 01 con chung tên Dương Hoàng Phước Tính, sinh ngày 19/01/2016. Hiện nay con chung đang sống chung với chị. Khi ly hôn, chị yêu cầu được tiếp tục nuôi con chung, chị không yêu cầu anh P cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung: Không có.

Về nợ chung: Không có.

Trong quá trình giải quyết vụ án bị đơn Dương Hoàng P: Trong quá trình giải quyết vụ án Tòa án nhân dân thành phố Cao Lãnh tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho anh Dương Hoàng P nhưng anh P không có văn bản ghi ý kiến đối với nội dung vụ án, đồng thời không có mặt tại các phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải cũng như không có mặt tại các phiên tòa xét xử của Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Căn cứ vào yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị Mỹ K và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án thể hiện quan hệ pháp luật tranh chấp giữa các đương sự là tranh chấp về hôn nhân và gia đình ly hôn, nuôi con. Bị đơn Dương Hoàng P có địa chỉ tại tổ 01, ấp Tân Dân, xã Tân Thuận Tây, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng Dân sự.

Bị đơn anh Dương Hoàng P đã được Tòa án triệu tập họp lệ lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt tại phiên tòa nên xét xử vắng mặt bị đơn là phù hợp với quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung: Chị Nguyễn Thị Mỹ K và anh Dương Hoàng P kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn ngày 28/12/2018 tại Ủy ban nhân dân xã Tân Thuận Tây, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp nên quan hệ hôn nhân giữa chị K và anh P là hôn nhân hợp pháp, được pháp luật công nhận.

Tại phiên tòa, chị K trình bày sau khi kết hôn với anh P thời gian đầu vợ chồng sống chung hạnh phúc nhưng đến năm 2019 vợ chồng xảy ra nhiều mâu thuẫn, bất đồng quan điểm, nguyên nhân do anh P thường xuyên tụ tập bạn bè uống rượu nên vợ chồng xảy ra cự cãi, anh P thường xuyên có hành vi đánh đập, bạo lực với chị K, chị K đã nhiều lần khuyên can nhưng anh P vẫn không thay đổi, mâu thuẫn gia đình ngày càng trầm trọng. Nay chị K yêu cầu ly hôn với anh Dương Hoàng P. Đối với hành vi bạo lực gia đình của anh P, chị K không yêu cầu xử lý. Trong quá trình giải quyết vụ án, anh P không có ý kiến về quan hệ hôn nhân và vắng mặt tại phiên tòa.

Từ những nhận định trên Hội đồng xét xử xét thấy, quan hệ hôn nhân giữa chị K và anh P có nhiều mâu thuẫn và ngày càng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được. Vì vậy, yêu cầu của chị K về việc xin ly hôn với anh Dương Hoàng P là phù hợp với Điều 51, Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình nên chấp nhận.

Về con chung: Chị Nguyễn Thị Mỹ K và anh Dương Hoàng P có một con chung tên Dương Hoàng Phước Tính, sinh ngày 19/01/2016. Hiện nay con chung đang sống chung với chị K. Chị K yêu cầu được tiếp tục nuôi con chung.

Trong quá trình giải quyết vụ án anh P không có ý kiến về con chung và vắng mặt tại phiên tòa.

Hội đồng xét xử xét thấy, anh P không có ý kiến hay yêu cầu về việc nuôi con chung, từ khi chị K và anh P không sống chung đến nay, con chung đều sống chung và gần gũi với chị K ổn định thời gian dài, phát triển tốt về mọi mặt. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của chị K. Tiếp tục giao con chung tên Dương Hoàng Phước Tính, sinh ngày 19/01/2016 cho chị K tiếp tục nuôi dưỡng, theo quy định tại Điều 81 Luật Hôn nhân và gia đình.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Chị K không yêu cầu anh P cấp dưỡng nuôi con chung tên Dương Hoàng Phước Tính; Anh P không có ý kiến về cấp dưỡng nuôi con chung và vắng mặt tại phiên tòa nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Sau khi ly hôn, người không được quyền nuôi con chung có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Trường hợp người không được quyền nuôi con chung lạm dụng việc thăm nom để gây cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người được quyền nuôi con chung có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người không được quyền nuôi con chung.

Người được quyền nuôi con chung cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không được quyền nuôi con chung trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Về tài sản chung và nợ chung: Chị K trình bày vợ chồng không có tài sản chung, không có nợ ai và không cho ai nợ; Anh P không có ý kiến về tài sản chung và nợ chung và vắng mặt tại phiên tòa nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[3] Về án phí: Chị Nguyễn Thị Mỹ K phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm về hôn nhân và gia đình ly hôn theo quy định tại khoản 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Anh Dương Hoàng P không phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm về hôn nhân và gia đình ly hôn.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng Dân sự; Điều 51, Điều 56, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu của chị Nguyễn Thị Mỹ K. Chị Nguyễn Thị Mỹ K được ly hôn với anh Dương Hoàng P.

Về con chung: Chấp nhận yêu cầu của chị Nguyễn Thị Mỹ K. Tiếp tục giao con chung tên Dương Hoàng Phước Tính, sinh ngày 19/01/2016 cho chị K tiếp tục nuôi dưỡng, hiện con chung đang sống chung với chị K.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Hội đồng xét xử không xem xét.

Sau khi ly hôn, người không được quyền nuôi con chung có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Trường hợp người không được quyền nuôi con chung lạm dụng việc thăm nom để gây cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người được quyền nuôi con chung có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người không được quyền nuôi con chung.

Người được quyền nuôi con chung cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không được quyền nuôi con chung trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Về tài sản chung và nợ chung: Hội đồng xét xử không xem xét.

Về án phí: Chị Nguyễn Thị Mỹ K phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm về hôn nhân và gia đình ly hôn là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền số 0004660 ngày 08/5/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Cao Lãnh, Đồng Tháp. Chị K đã nộp xong tiền án phí dân sự.

Anh Dương Hoàng P không phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm về hôn nhân và gia đình ly hôn.

Đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh ĐT;
- VKSND TPCL;
- Chi cục THADS TPCL;
- UBND xã Tân Thuận Tây, TP. Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp (số 103 ngày 28/12/2018);
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Đặng Thị Thanh Thảo